

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 10 năm 2025

Số: /GPMT-KCNC

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 06 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi bổ sung Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường và biến đổi khí hậu;

Căn cứ Quyết định số 146/2002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2266/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 07/2017/QĐ-UB ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 11 tháng 07 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội, Chỉ thị số 27-CT/TU của Thành ủy và Nghị quyết số 18/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 06 tháng 03 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1873/QĐ-UBND ngày 11 tháng 05 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3454/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ủy quyền cho Trưởng ban Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, cấp điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường trong phạm vi Khu Công nghệ cao Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Môi trường thuộc phạm vi thẩm quyền của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố;

Căn cứ Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường số 1235/QĐ-UBND ngày 08 tháng 04 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 41/KH-KCNC ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh tại Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1182/KCNC-QHXDMT ngày 27 tháng 07 năm 2025 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh về việc đề nghị hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường đối với cơ sở “Công ty TNHH Sonion Việt Nam” của Công ty TNHH Sonion Việt Nam;

Xét đề nghị cấp giấy phép môi trường của Công ty TNHH Sonion Việt Nam tại Văn bản đề nghị số SHE-CV/8-SHE/2025/AT ngày 25 tháng 9 năm 2025 nộp cho Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 26 tháng 9 năm 2025 đối với cơ sở “Công ty TNHH Sonion Việt Nam”;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý Quy hoạch, Xây dựng và Môi trường tại Báo cáo số 131/BC-QHXDMT ngày 02 tháng 10 năm 2025 về kết quả kiểm tra và rà soát hồ sơ cấp giấy phép môi trường đối với cơ sở “Công ty TNHH Sonion Việt Nam” của Công ty TNHH Sonion Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Công ty TNHH Sonion Việt Nam, địa chỉ tại Lô I3-9, đường D1, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Công ty TNHH Sonion Việt Nam” với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở

1.1. Tên cơ sở: Công ty TNHH Sonion Việt Nam.

1.2. Địa điểm hoạt động:

- Địa điểm 1 (Nhà máy 1, Kiên Trụ sở chính): Lô I3-9, đường D1, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú (trước đây là phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh;

- Địa điểm 2 (Nhà máy 2): tầng 2, tầng 5 và tầng 6, Lô I-3b-1.2, đường N6, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú (trước đây là phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh. Thời hạn từ ngày 01 tháng 4 năm 2025 đến ngày 31 tháng 3 năm 2040;

- Địa điểm 3 (Nhà máy 3): nhà xưởng số T1.5, Lô I-15-1, đường D12, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú (trước đây là phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh. Thời hạn từ ngày 18 tháng 3 năm 2025 đến ngày 17 tháng 3 năm 2027.

1.3. Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0304155005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng Đăng ký Kinh doanh cấp đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 11 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 12 tháng 12 năm 2024.

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số 5426020477 do Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh cấp chứng nhận lần đầu ngày 01 tháng 11 năm 2005, chứng nhận thay đổi lần thứ 15 ngày 27 tháng 05 năm 2025.

1.4. Mã số thuế: 0304155005.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất các sản phẩm và công nghệ âm thanh siêu nhỏ và vi cơ điện tử, phát triển và sản xuất micro bằng vi cơ điện tử silicon (micro, ống nghe và loa).

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Diện tích:

+ Địa điểm 1: diện tích đất sử dụng: 20.110,7 m² (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA399349 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29 tháng 8 năm 2011).

+ Địa điểm 2: diện tích mặt bằng sử dụng: 6.395 m² (theo Hợp đồng thuê nhà xưởng tại Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh số 01062025/HĐTX/NX2 ngày 01 tháng 06 năm 2025 giữa Công ty TNHH TLD Hi-Tech và Công ty TNHH Sonion Việt Nam);

+ Địa điểm 3: diện tích mặt bằng sử dụng: 2.000 m² (theo Hợp đồng thuê số LTF-UNIT NO T1.5/LTF-SONION có hiệu lực từ ngày 18 tháng 03 năm 2025 đến ngày 17 tháng 03 năm 2027 giữa Công ty TNHH Đầu tư nhà xưởng Lập Thành và Công ty TNHH Sonion Việt Nam).

- Nhóm dự án: Cơ sở có tiêu chí phân loại dự án Nhóm B (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Cơ sở có tiêu chí về môi trường như dự án đầu tư nhóm III theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Công suất: tổng công suất 150.000.000 sản phẩm/năm.

- Quy trình công nghệ sản xuất:

Tại địa điểm 1:

+ Quy trình công nghệ sản xuất nắp và vỏ: Tắm phôi có khe (nắp)/không khe (vỏ) → Đặt phôi → Dập → Rửa nắp, vỏ → Xử lý nhiệt → Rửa nắp, vỏ trở lại → Linh kiện nắp, vỏ.

+ Quy trình công nghệ sản xuất lớp màng loa: Màng kim loại → Phun keo → Ép phôi → Định hình phôi → Đục lỗ bù → Dập màng loa → Linh kiện màng loa.

+ Quy trình công nghệ sản xuất cuộn cảm: Dây cuộn cảm → Quấn dây → Kiểm tra → Cắt dây → Linh kiện cuộn cảm.

+ Quy trình công nghệ sản xuất, lắp ráp thành phẩm loa – bộ phát âm đơn: Linh kiện vỏ, nắp → Dán nam châm → Gắn linh kiện → Gắn cuộn cảm → Hàn đầu dây → Hàn thanh phản ứng → Hàn đầu dây → Nạp từ → Tra keo → Kiểm tra → Thành phẩm loa (bộ phát âm đơn).

+ Quy trình công nghệ sản xuất, lắp ráp thành phẩm loa – bộ phát âm đôi: Bộ phát đơn D, bộ phát đơn E → Kết hợp 2 bộ phát đơn → Gắn print, hàn dây nối → Khắc mã → Kiểm tra → Đóng gói → Thành phẩm loa (bộ phát âm đôi).

+ Quy trình công nghệ sản xuất Micro: Linh kiện nắp từ công đoạn sản xuất nắp → Gắn bản mạch → Hàn dây vào bản mạch → Hàn vỏ (linh kiện vỏ từ công đoạn sản xuất vỏ) vào nắp → Khắc mã → Kiểm tra thông số → Kiểm tra ngoại quan → Đóng gói → Thành phẩm micro.

+ Quy trình công nghệ sản xuất ống nghe: Cuộn dây kim loại → Cắt dây → Tạo hình hai đầu ống → Hàn dây dẫn vào ống → Gắn ống tiếp xúc → Tra keo và xỏ dây mềm → Sấy plasma → Tra keo ống → Hàn dây mềm vào màng loa → Xoắn dây và tra keo bộ loa, vỏ trước, vỏ sau → Kiểm tra → Đóng gói → Thành phẩm ống nghe.

Tại địa điểm 2:

+ Quy trình công nghệ sản xuất bộ phát âm đôi: Bộ phát đơn D, Bộ phát đơn E → Kết hợp 2 bộ phát đơn → Gắn print, hàn dây nối → Khắc mã → Kiểm tra → Đóng gói → Thành phẩm loa (bộ phát âm đôi).

+ Quy trình công nghệ sản xuất linh kiện nắp và vỏ kim loại: Tấm phôi có khe (nắp)/không khe (vỏ) → Đặt phôi → Dập → Rửa nắp, vỏ → Linh kiện nắp, vỏ chuyển sang địa điểm 1 để tiếp tục sản xuất.

+ Quy trình công nghệ sản xuất linh kiện cuộn dây kim loại: Dây cuộn cảm → Quấn dây → Kiểm tra → Linh kiện cuộn dây chuyển sang địa điểm 1 để tiếp tục sản xuất.

+ Quy trình công nghệ sản xuất chi tiết, linh kiện bằng kim loại khác: Nguyên liệu → Dập/Tiện CNC → Loại ba vớ (tùy sản phẩm) → Rửa bề mặt kim loại → Kiểm tra → Linh kiện kim loại chuyển sang địa điểm 1 để tiếp tục sản xuất.

+ Quy trình công nghệ sản xuất chi tiết, linh kiện bằng nhựa: Hạt nhựa nguyên sinh các loại (PE, ABS) → Gia công – Ép nhựa → Kiểm tra → Linh kiện bằng nhựa chuyển sang địa điểm 1 để tiếp tục sản xuất.

Tại địa điểm 3:

+ Quy trình công nghệ sản xuất chi tiết, linh kiện bằng kim loại: Cuộn dây/màng kim loại → Định hình dây/màng kim loại → Kiểm tra → Linh kiện dây, ống kim loại chuyển sang địa điểm 1 để tiếp tục sản xuất.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH Sonion Việt Nam có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và tuân thủ theo đúng Quy chế Bảo vệ môi trường Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại giấy phép môi trường này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

2.6. Thực hiện theo đúng Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và hồ sơ đăng ký đầu tư đã được Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Trường hợp có sự thay đổi, phải báo cáo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh để được xem xét, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các hồ sơ pháp lý liên quan khác theo đúng quy định trước khi triển khai hoạt động.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: **10 năm**. (Kể từ ngày giấy phép môi trường này được ký ban hành đến ngày tháng 10 năm 2035. Riêng địa điểm 3 hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các văn bản chấp thuận của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không quá thời hạn của giấy phép này).

Điều 4. Giao Phòng Quản lý Quy hoạch, Xây dựng và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nội dung quy định tại Giấy phép môi trường này, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Sonion Việt Nam;
 - UBND TP HCM (để biết);
 - Sở NN&MT TP HCM (để biết);
 - Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
 - UBND phường Tăng Nhơn Phú (để biết);
 - Các PTB (để biết);
 - Văn phòng Ban Quản lý KCNC (để biết);
 - Phòng QLDN, BQLCDA (để biết);
 - Ban biên tập trang thông tin SHTP (để đăng tải trang thông tin điện tử);
- Lưu: VT, P.QHXDMT.Y.13.

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Kỳ Phùng